TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP. ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40 /2023/DS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2023
V/v "*Tranh chấp về hợp đồng Tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Thúy và ông Trần Mimh Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 275/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2023/QĐST-DS ngày 06/6/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Sài Gòn Thương Tín, Địa chỉ trụ sở chính: 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế Công, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tại TP Đà Nẵng (*Theo Quyết định ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 của Tổng giám đốc* Sacombank*)*.Ông Nguyễn Thế Công ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu Thọ, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ tham gia tố tụng tại Tòa án.

Địa chỉ: 130A-130-132 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (*theo Giấy ủy quyền số 21.10A/2022/GUQ-CNĐN ngày 21/10/2022)* (ông Thọ có mặt) ;

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Nguyễn K T, sinh năm 1986; Địa chỉ liên lạc: BK25B Trường Chinh, tổ 49 phường A , quận K, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trường trung học phổ thông Thanh Khê, địa chỉ: 232 đường Kinh Dương Vương, quận Thanh Khê, thành

phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Khánh, chức vụ: Hiệu trưởng (ông Khánh vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nội dung đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 28/10/2022 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Bà Đỗ Nguyễn K T vay của Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tại thành phố Đà Nẵng theo hợp đồng sau:

Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ (cho vay tiêu dùng không áp dụng biện pháp bảo đảm), số hợp đồng tín dụng: 202126054462, số GNN: LD 2108500408 ngày 26 tháng 03 năm 2021, số tiền : 150,000,000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay: Tiêu dùng, thời hạn vay: 60 tháng, Lãi suất: 8.5%/năm. Các kỳ trả vốn lãi vào ngày: 30 hàng tháng. Thời điểm quá hạn: 28/02/2022. Thời điểm trả hết nợ : 26/03/2026.

Tính đến ngày 20/10/2022, Bà Đỗ Nguyễn K T còn phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền cụ thể như sau: nợ gốc: 125,000,000 đồng, lãi trong hạn: 9,243,750 đồng, lãi quá hạn vốn: 894,247 đồng, lãi chậm trả lãi: 298,082 đồng. Trong quá trình vay vốn, Bà Đỗ Nguyễn K T không thực hiện đúng nội dung đã cam kết trong hợp đồng tín dụng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Bà Đỗ Nguyễn K T vẫn không có thiện chí trả nợ vay. Hiện tại, toàn bộ nợ vay của Bà Đỗ Nguyễn K T đã chuyển sang nợ quá hạn. Do vậy, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kính đề nghị quý Tòa thụ lý đơn khởi kiện và hỗ trợ Ngân hàng thu hồi nợ vay theo luật định, cụ thể:

1.Tuyên buộc Bà Đỗ Nguyễn K T phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ gốc và lãi phát sinh: 135,436,079 đồng tạm tính đến ngày 20/10/2022.(Trong đó nợ gốc: 125,000,000 đồng, lãi trong hạn: 9,243,750 đồng, lãi quá hạn vốn: 894,247 đồng, lãi chậm trả lãi: 298,082 đồng) và lãi trong hạn, lãi quá hạn vốn, lãi chậm trả lãi sẽ tiếp tục được tính từ ngày 21/10/2022 cho đến khi Bà Đỗ Nguyễn K T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tại phiên tòa, Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày bổ sung yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu Tòa án buộc Bà Đỗ Nguyễn K T phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/7/2023 là: 149.417.317 đồng, trong đó nợ gốc: 125.000.000 đồng, lãi trong hạn: 19.054.167 đồng, lãi quá hạn vốn: 4.022.363 đồng và lãi chậm trả lãi là 1.340.788 đồng. Đồng thời buộc bà T phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn vốn, lãi chậm trả kể từ ngày 29/7/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm

giấy nhận nợ số: 202126054462, số GNN: LD 2108500408 ngày 26 tháng 03 năm 2021.

** Bị đơn Bà Đỗ Nguyễn K T:*

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng cho bà T, nhưng bà T không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham gia phiên tòa, không gửi cho Tòa án văn bản về ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu của nguyên đơn, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Tại văn bản số: 137/THPTTK-VP ngày 14/7/2023, ông Võ Văn Khánh, chức vụ: Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật của Trường Trung học Phổ thông (THPT) Thanh Khê trình bày:

- Bà Đỗ Nguyễn K T công tác tại trường THPT Thanh Khê từ năm 2007 theo Hợp đồng lao động số 10, ngày 06/9/2007. Quá trình làm việc tại trường, Bà Đỗ Nguyễn K T công tác bình thường, luôn hoàn thành nhiệm vụ qua các năm học.

- Ngày 24/3/2021 theo Giấy đề nghị vay vốn của Bà Đỗ Nguyễn K T, Hiệu trưởng Trường THPT Thanh Khê, đại diện cho cơ quan sử dụng Viên chức - Người lao động đã ký xác nhận Bà Đỗ Nguyễn K T hiện đang công tác tại trường THPT Thanh Khê. Từ sau ngày ký xác nhận vào Giấy đề nghị vay vốn, Trường THPT Thanh Khê không nhận được bất kỳ thông tin, thông báo gì từ Sacombank - Đà Nẵng liên quan đến Bà Đỗ Nguyễn K T cũng như các khoản vay, nợ của bà Kiều Trinh với ngân hàng Sacombank.

- Ngày 28/9/2021, nhà trường nhận được đơn xin thôi việc của Bà Đỗ Nguyễn K T.

- Ngày 01/10/2021 nhà trường làm Tờ trình số 195/TTr-THPTTK về việc Viên chức xin nghỉ việc gửi Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Ngày 06/10/2021 nhà trường làm Quyết định số: 210/QĐ-THPTTK về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Bà Đỗ Nguyễn K T.

Từ sau khi có Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, Bà Đỗ Nguyễn K T không liên hệ gì với Trường THPT Thanh Khê và Trường THPT Thanh Khê không có liên quan pháp lý với Bà Đỗ Nguyễn K T. Hiện nay tôi không biết địa chỉ cụ thể nơi cư trú của Bà Đỗ Nguyễn K T.

Về khoản nợ của bà T đối với Sacombank, do trong thời điểm bà T còn công tác tại Trường THPT Thanh Khê, phía Sacombank không có thông báo gì cho nhà trường nên chúng tôi không biết để phối hợp xử lý. Hiện nay bà T đã nghỉ việc, mọi quyền lợi, chế độ của bà T đã được giải quyết xong. Vì vậy Trường THPT Thanh Khê không có nghĩa vụ gì đối với khoản nợ của bà T.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân quận Thanh khê đã căn cứ vào Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử, việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng được đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều: 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều: 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; các Điều 91,95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn là Bà Đỗ Nguyễn K T.

Buộc Bà Đỗ Nguyễn K T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/7/2023 là 149.417.317 đồng, trong đó nợ gốc: 125.000.000 đồng, lãi trong hạn: 19.054.167 đồng, lãi quá hạn vốn: 4.022.363 đồng, lãi chậm trả lãi là 1.340.788 đồng và buộc bà T phải thanh toán các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 29.7/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ theo hợp đồng đã ký kết với ngân hàng ngày 26/3/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về thủ tục tố tụng:***

- Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện đối với Bà Đỗ Nguyễn K T về việc "*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"*. Bị đơn có địa chỉ cư trú cuối cùng tại: BK25B Trường Chinh, tổ 49 phường A , quận K, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết vụ án dân sự nói trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định tạm ngừng phiên tòa nhưng bị đơn là Bà Đỗ Nguyễn K T vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xử vắng mặt bị đơn.

[2] ***Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy:***

- Căn cứ Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số: 202126054462 ngày 26 tháng 03 năm 2021 thì Bà Đỗ Nguyễn K T có vay của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền là 150.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng. Tuy nhiên, theo đại diện bên nguyên đơn trình bày thì tính đến ngày 20/10/2022, Bà Đỗ Nguyễn K T còn nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền là 135.436.070 đồng, trong đó: Nợ gốc: 125,000,000 đồng, lãi trong hạn: 9,243,750 đồng, lãi quá hạn vốn: 894,247 đồng, lãi chậm trả lãi: 298,082 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Bà Đỗ Nguyễn K T vẫn không có thiện chí trả nợ vay. Hiện tại, toàn bộ nợ vay của Bà Đỗ Nguyễn K T đã chuyển sang nợ quá hạn. Do vậy, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đề nghị Tòa án buộc bà T phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết.

Tại phiên tòa, Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án xử buộc Bà Đỗ Nguyễn K T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/7/2023 là 149.417.317 đồng, trong đó nợ gốc: 125.000.000 đồng, lãi trong hạn: 19.054.167 đồng, lãi quá hạn vốn: 4.022.363 đồng và lãi chậm trả lãi là 1.340.788 đồng. Đồng thời buộc bà T phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn vốn, lãi chậm trả kể từ ngày 29/7/2023 cho đến khi Bà Đỗ Nguyễn K T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số: 202126054462, số GNN: LD 2108500408 ngày 26 tháng 03 năm 2021.

[3] ***Xét bị đơn là Bà Đỗ Nguyễn K T thì thấy:***

Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và

nghĩa vụ của đương sự. Tuy nhiên bà T không thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật. Điều này chứng tỏ bị đơn không quan tâm đến yêu cầu khởi kiện của bên nguyên đơn, không bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và không bác bỏ toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án buộc Bà Đỗ Nguyễn K T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/7/2023 là 149.417.317 đồng, trong đó nợ gốc: 125.000.000 đồng, lãi trong hạn: 19.054.167 đồng, lãi quá hạn vốn: 4.022.363 đồng và lãi chậm trả lãi là 1.340.788 đồng. Đồng thời buộc bà T phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn vốn, lãi chậm trả kể từ ngày 29/7/2023 cho đến khi Bà Đỗ Nguyễn K T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều: 280, 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91,95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] ***Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trường Trung học Phổ thông(THPT)Thanh Khê:***

Tại Giấy đề nghị vay vốn ghi ngày 24/3/2021 của Bà Đỗ Nguyễn K T, Hiệu trưởng Trường THPT Thanh Khê là ông Võ Văn Khánh ký tên, đóng dấu xác nhận Bà Đỗ Nguyễn K T hiện đang công tác tại Trường THPT Thanh Khê. Ngoài ra trong nội dung xác nhận, Thủ trưởng đơn vị nhà trường còn có cam kết sẽ hỗ trợ trích lương và các khoản thu nhập khác của bà T để trả nợ vay cho Sacombank trong trường hợp khi nhận được yêu cầu từ Sacombank. Tuy nhiên, theo ý kiến trình bày của ông Võ Văn Khánh thì trong thời điểm bà T còn công tác tại Trường THPT Thanh Khê, phía Sacombank không có thông báo gì cho Nhà trường nên Nhà trường không biết để phối hợp xử lý. Hiện nay bà T đã nghỉ việc, mọi quyền lợi, chế độ của bà T đã được giải quyết xong. Vì vậy Trường THPT Thanh Khê không có nghĩa vụ gì đối với khoản nợ của bà T.

Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn không yêu cầu Trường THPT Thanh Khê liên đới chịu trách nhiệm các khoản nợ của bà T đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về quyền và nghĩa vụ của Trường THPT Thanh Khê trong vụ án này là có cơ sở.

[6] ***Về án phí:*** Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn là Bà Đỗ Nguyễn K T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều: 280, 463,466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (V/v quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn là Bà Đỗ Nguyễn K T.

Buộc Bà Đỗ Nguyễn K T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/7/2023 là: 149.417.317 đồng *(Một trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, ba trăm mười bảy đồng)*, trong đó nợ gốc: 125.000.000 đồng, lãi trong hạn: 19.054.167 đồng, lãi quá hạn vốn: 4.022.363 đồng và lãi chậm trả lãi là 1.340.788 đồng. Đồng thời Bà Đỗ Nguyễn K T phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn vốn, lãi chậm trả kể từ ngày 29/7/2023 cho đến khi bà T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số: 202126054462, số GNN: LD 2108500408 ngày 26 tháng 03 năm 2021.

2. Về án phí: Bà Đỗ Nguyễn K T phải chịu 7.470.865 đồng (Bảy triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn, tám trăm sáu mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.385.902 đồng *(Ba triệu, ba trăm tám mươi lăm nghìn, chín trăm linh hai đồng)* theo biên lai thu số 0008592 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2023). Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Dân